

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN PHƯỚC
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13 /2023/HSST
Ngày 05- 4- 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN PHƯỚC, TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trà Thị Thanh Thẩm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Công Dung;

Ông Nguyễn Sơn Cước;

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Mỹ - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, tham gia phiên tòa:
Ông Võ Như Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2023/TLST-HS ngày 09/3/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn H**, sinh ngày 13 tháng 02 năm 1990 tại: huyện Tiên Phước. Nơi cư trú: thôn 04, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1955, con bà Phạm Thị A, sinh năm 1954;

Tiền án: Ngày 11/9/2020, bị cáo Nguyễn Văn H bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xử phạt 09 (chín) tháng tù về trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 15 tháng 3 năm 2022, đến nay chưa được xóa án tích;

Tiền sự: không

Nhân thân: Ngày 30/9/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian chấp hành là 12 (mười hai) tháng, chấp hành xong ngày 18/4/2020.

Ngày 09/9/2019, Nguyễn Văn H bị Công an huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam

xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Điều khiển loại xe sản xuất, lắp ráp trái quy định tham gia giao thông” mức phạt 900.000 đồng (chín trăm ngàn đồng), hiện nay bị cáo chưa chấp hành xong.

+ Ngày 29/6/2020, bị Công an xã Tiên Cảnh, huyện Tiên Phước xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, với số tiền 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng), chấp hành xong ngày 29/6/2020

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp tạm giam theo Quyết định tạm giam số : 13/2023/HSST-QĐTG, ngày 10/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Bà Phan Thị Tr, sinh năm 1975. Địa chỉ: thôn 01, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Có mặt

+ Ông Trương Công Đ, sinh năm 1970. Địa chỉ: thôn 01, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Ông Đ uỷ quyền cho bà Phan Thị Tr tham gia tố tụng theo văn bản uỷ quyền ngày 14/2/2023.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vụ án:

Ông Phạm Ngọc D, sinh năm 1964, địa chỉ: khối phố 7, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt

- Người làm chứng:

Chị Bùi Thị Minh T, sinh năm 1989, địa chỉ: tổ Đồng Trường, thị trấn Tr, huyện B, tỉnh Quảng Nam. Có mặt

Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1987, địa chỉ: tổ Đồng Trường, thị trấn Tr, huyện B, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 24 tháng 11 năm 2022, do nghiện ma túy đón xe buýt đi từ xã Tiên Hiệp đến xã T, huyện Tiên Phước để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đi đến Ngã ba Cự Huỳnh, thuộc thôn 1, xã T, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam, bị cáo xuống xe và dạo tìm thì gặp một người nam thanh niên tên M rồi mua của người này 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) ma túy. Sau đó, bị cáo xin người đi đường đi nhờ xe đến khu vực Đèo Liêu, thuộc thôn 1, xã T thì xuống xe đi vào một đường đất để sử dụng ma túy

Khi đi vào đoạn đường đất cách đường Quốc lộ 40B khoảng 20m, bị cáo thấy chiếc xe mô tô, kiểu dáng xe Dream, xe không có gắn biển kiểm soát của chị Phan Thị Tr dựng ở đây. Sau khi sử dụng ma túy xong, bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô này để làm phương tiện đi lại nên đi đến quay đầu xe mô tô ra hướng đường

Quốc lộ 40B rồi ngồi lên xe mô tô, đạp nổ máy xe và điều khiển xe mô tô đi về hướng huyện B. Khi đi đến xã Trà Giác, huyện B, bị cáo gặp người bạn tên T nên dừng xe nói chuyện một lúc thì điều khiển xe quay về, về đến cầu Nước Vin, xã Trà Gi, huyện B thì bị cáo dừng xe lại dùng chân đạp phần manh nhựa ốp khung sườn của xe bung ra khỏi xe, tháo lấy đèn trước và phần nhựa ốp hai bên đèn trước của xe rồi vứt phần manh nhựa, đèn xe trước, phần nhựa ốp hai bên đèn xe trước này xuống lòng sông và tiếp tục điều khiển xe đi về hướng huyện Tiên Phước. Khi đi đến thôn D, xã Trà D, huyện B, bị cáo nhìn thấy bên trái đường có nhà của vợ chồng chị Bùi Thị Minh T và Hoàng Văn H đóng cửa, không sử dụng, nên bị cáo đem xe mô tô trộm cắp được vào dựng ở sân nhà để cất giấu vì đem xe về nhà vì sợ bị phát hiện, sau đó, bị cáo đón xe buýt đi về nhà. Đến khoảng 18 giờ ngày 24/11/2022, bị cáo đến Ủy ban nhân dân xã T đầu thú. Cùng thời gian này gia đình bà Phan Thị Tr đã báo Công an về việc mất xe và đi tìm thì thấy xe mô tô của mình đang cất giấu tại nơi đã nêu trên và đem giao nộp cho Cơ quan Công an.

Tại Biên bản định giá và kết luận giá tài sản số: 50/2022 ngày 28/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiên Phước kết luận: Tại thời điểm ngày 24 tháng 11 năm 2022, xe mô tô mà bị cáo trộm cắp có giá trị là 1.200.000 đồng (*Một triệu hai trăm ngàn đồng*).

Tại bản Cáo trạng số: 11/CT-VKSTP-HS, ngày 08 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015(*Sửa đổi bổ sung năm 2017*).

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015(*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*) xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 9 đến 12 tháng tù.

* Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự hình sự năm 2015, trả lại cho chị Phan Thị Tr 01xe mô tô, kiểu dáng xe Dream, màu đen, số máy NDE-1244242, số khung MH1ND000PPK119671, hai mặt bên của vỏ máy có chữ “HONDA”, xe không có gắn biển kiểm soát và không còn các bộ phận gồm: kính chiếu hậu, hộp công tơ mét, đèn trước, phần nhựa ốp đầu, phần nhựa ốp thân, manh xe, khóa điện, bình ắc quy.

* Về trách nhiệm dân sự: bị hại không có yêu cầu gì thêm, nên không xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh

tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Phước, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập được, các chứng cứ, tài liệu do người tham gia tố tụng cung cấp cũng như hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều đảm bảo tính pháp lý, đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận: Ngày 11/9/2020, bị cáo bị Toà án nhân dân tỉnh Quảng Nam xử phạt 09 (chín) tháng tù về trộm cắp tài sản, đến nay chưa được xóa án tích nhưng vào ngày 24/11/2022, tại thôn 01, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam bị cáo đã lén lút trộm cắp của chị Phan Thị Tr 01 xe mô tô kiểu dáng xe Dream, xe không có gắn biển kiểm soát có giá trị là 1.200.000 đồng (*Một triệu hai trăm ngàn đồng*)

[3]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở để kết luận hành vi của Nguyễn Văn H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015(*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*) như cáo trạng đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và trách nhiệm của bị cáo thì thấy: Quyền sở hữu tài sản là một trong những quyền cơ bản của công dân được pháp luật bảo vệ, bất kỳ người nào có năng lực trách nhiệm hình sự nhưng có hành vi trái pháp luật xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác đều bị pháp luật trừng trị. Với mục đích có phương tiện để đi lại, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của bị hại thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

[5]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Nguyễn Văn H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo có nhân thân không tốt, cụ thể: Ngày 30/9/2019, bị Toà án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian chấp hành là 12 (mười hai) tháng, chấp hành xong ngày 18/4/2020; ngày 09/9/2019, bị cáo bị Công an huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "*Điều khiển loại xe sản xuất, lắp ráp trái quy định tham gia giao thông*" mức phạt 900.000 đồng (*chín trăm ngàn đồng*); ngày 29/6/2020, bị Công an xã Tiên Cảnh, huyện Tiên Phước xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, với số tiền 750.000 đồng (*bảy trăm năm mươi nghìn đồng*), chấp hành xong ngày 29/6/2020. Tuy nhiên, trong vụ án này bị cáo trộm cắp tài sản có giá trị không lớn, hiện nay đã được thu hồi, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Vì vậy, bị cáo được áp dụng các

tình tiết giảm nhẹ tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Ngoài ra, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã ra đầu thú, hiện nay bị cáo đang là lao động chính nuôi hai con còn nhỏ. Vì vậy, nên áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[6]. Về phần trách nhiệm dân sự: Tài sản trộm cắp đã được thu hồi, tại phiên toà, bị hại không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Vấn đề liên quan đến vụ án:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn H vào ngày 24 tháng 11 năm 2022 tại thôn 1, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam nêu trên, xét thấy đây là hành vi vi phạm hành chính nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Phước tách ra để đề nghị cơ quan Công an có thẩm quyền xem xét, như vậy là phù hợp.

Đối với người nam thanh niên đã bán ma túy cho Nguyễn Văn H vào ngày 24 tháng 11 năm 2022 tại thôn 1, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch và địa chỉ cụ thể của những người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Phước không có cơ sở để làm việc. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Phước tách hành vi của người này ra để tiếp tục xác minh, điều tra, xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Bùi Thị Minh T, Hoàng Văn H không biết việc Nguyễn Văn H trộm cắp tài sản và đem tài sản trộm cắp đến cất giấu tại nhà của Bùi Thị Minh T, Hoàng Văn H nêu trên. Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Phước không đề cập xử lý là có cơ sở.

[8]. Về án phí hình sự : Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173, các điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*); Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; xử phạt, bị cáo Nguyễn Văn H 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ (24/11/2022)

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*), Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Trả lại cho chị Phan Thị Tr, anh Trương Công Đ, địa chỉ thôn 01, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam 01 xe mô tô, kiểu dáng xe Dream, màu đen, số máy NDE-1244242, số khung MH1ND000PPK119671, hai mặt bên của lốc máy có chữ “HONDA”, xe

không có gắn biển kiểm soát và không còn các bộ phận gồm: kính chiếu hậu, hộp công tơ mét, đèn trước, phần nhựa ốp đầu, phần nhựa ốp thân, manh xe, khóa điện, bình ắc quy.

(Vật chứng này hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Phước theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/3/2023).

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng y) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 05/4/2023). Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam,
- VKSND tỉnh Quảng Nam,
- Công an h.Tiên Phước,
- VKSND h.Tiên Phước,
- Chi cục THADS h.Tiên Phước,
- Phòng PV 27 CA Q.Nam,
- Phòng HSNV Sở tư pháp Q Nam,
- Người tham gia TT,
- Lưu hồ sơ vụ án,
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Trà Thị Thanh Thắm

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam,
- VKSND tỉnh Quảng Nam,
- Công an h.Tiên Phước,
- VKSND h.Tiên Phước,
- Chi cục THADS h.Tiên Phước,
- Phòng PV 27 CA Q.Nam,
- Phòng HSNV Sở tư pháp Q Nam,
- Người tham gia TT,
- Lưu hồ sơ vụ án,
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trà Thị Thanh Thắm

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

